

Bản án số: 17/2019/HS-ST
Ngày 06-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐH, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Ngọc Diễm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Hoàng.

Ông Nguyễn Thanh Tiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị An, Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Trần Đăng Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Phi H (Q), sinh ngày: 08/02/1998, tại Huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: ấp 2, thị trấn GH, Huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin Lành; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình S, sinh năm: 1968 và bà Nguyễn Thị H4, sinh năm: 1976; Vợ: Nguyễn Kiều K, sinh năm 1999; con: có 02 người, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền sự: Không; Tiền án: có 01 tiền án vào ngày 11/5/2016 bị Tòa án nhân dân huyện ĐH tuyên phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” do bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên không xem là án tích; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Bị hại: Anh Lâm Hoàng G, sinh năm 1984 (Vắng mặt)

Chị Lê Diễm M, sinh năm 1994 (Vắng mặt)

Cùng trú tại ấp 4, thị trấn GH, Huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thị H4, sinh năm 1976 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp 2, thị trấn GH, Huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân A nên bị cáo Trần Phi H đã rủ rê Trương Hoàng A và Đỗ Văn H2 cùng đi tìm tài sản để trộm. Vào khoảng 01 giờ ngày 21/10/2018, bị cáo chở A và H2 đến quán cà phê Phố do anh Lâm Hoàng G và chị Lê Diễm M làm chủ, phát hiện cửa sắt nhà trước của quán còn khe hở nên bị cáo phân công H2 canh giữ xe, A canh đường và bản thân bị cáo trực tiếp mở cửa vào quán lén lút lấy trộm: 01 điện thoại di động Iphone màu trắng hồng; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus đã hư màn hình; 01 vỏ nhựa bên trong có 03 gói thuốc hiệu 555, 04 gói thuốc lá hiệu Jet, 16 gói thuốc lá hiệu Craven không có tem, 02 gói thuốc lá hiệu Craven có tem, 16 bật lửa và số tiền Việt Nam đang lưu hành là 2.139.500 đồng. Sau khi trộm được các tài sản nêu trên bị cáo H chia cho Trương Hoàng A 550.000 đồng, Đỗ Văn H2 550.000 đồng, cho Lê Văn H3 200.000 đồng. Các tài sản còn lại bị cáo H mang về nhà cất giữ.

Bản kết luận định giá tài sản số 08a/HĐ ngày 31/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện ĐH xác định: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng – hồng, số IMEI: 355404060891484 tình trạng máy bị bể lưng, hở màn hình, còn hoạt động, đã qua sử dụng còn giá 2.150.000 đồng; sim số thuê bao 0942.444.546 chưa đủ cơ sở khảo sát giá; 01 cái vỏ: chưa đủ cơ sở khảo sát giá; 04 gói Jet x 25.000 đồng / gói = 100.000 đồng; 03 gói thuốc lá hiệu 555 x 38.000 đồng / gói = 114.000 đồng; 16 gói Craven không tem x 28.000 đồng/ gói = 448.000 đồng; 02 gói Craven có tem x 20.000 đồng/ gói = 40.000 đồng; 16 bật lửa (quẹt gas) chưa đủ cơ sở định giá; 01 máy tính hiệu Asus đã bị hư hỏng, không còn sử dụng được và không đủ cơ sở định giá. Tổng giá trị tài sản định giá được là 2.852.000 đồng.

Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ và trong quá trình điều tra xét thấy các vật chứng không liên quan đến việc phạm tội nên đã trả lại cho chủ sở hữu (bà Nguyễn Thị H4 đại diện nhận) gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Espero biển kiểm soát 94AF-025.82, màu đen; 01 cái bóp (ví) màu đen; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 019694 tên Nguyễn Thị H4; 01 điện thoại hiệu Matsuma màn hình cảm ứng

màu đen, ốp lưng màu trắng số Imei 1: 359018061971189, số Imei 2: 359018061971197; 01 điện thoại di động hiệu Wiko, màu trắng, màn hình cảm ứng màu đen, số Imei 1: 351578072028699, số Imei 2: 351578072329014 bên trong có gắn thẻ nhớ 02 GB; 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu đen, số Imei 1: 8651710200879204, Imei 2: không có; 01 điện thoại di động hiệu LVMobile màu xám, màn hình cảm ứng màu đen bị bể, số Imei 1: 358347051068412; 01 điện thoại di động hiệu Masstel – C105 màu trắng, mặt lưng màu đỏ, số Imei 1: 863219022578050; 01 điện thoại di động hiệu Coocel – 308, màu đen, viền đỏ, số Imei 1: 358334060678449; 01 điện thoại di động hiệu Leagoo màu vàng đồng, số Imei 1: 359827072771291, số Imei 2: 359827072771309 bên trong có gắn thẻ nhớ 8GB; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu hồng, số Imei 1: 355834051704644, số Imei 2: 355835051704641 bên trong có gắn thẻ nhớ 2GB; 01 điện thoại di động hiệu Mobistar màu bạc, số Imei 1: 352242024445399; 01 sổ hộ khẩu mang tên Lương Thành L; 01 thẻ bảo hiểm y tế mã số TE1959522096933; 01 sổ hộ chiếu số C6042879 tên Lương Thành L; 01 giấy chứng minh nhân dân số 385798193 tên Nguyễn Kiều K (photo); 01 thẻ tài khoản tên Nguyễn Kiều K số tài khoản 102867133586; 01 thẻ ATM số 9704151504759227 của Ngân hàng Vietinbank; 01 thẻ sim của nhà mạng Viettel số 8984048831005412856; 01 sổ tài liệu và tập sách nội dung liên quan đến hoạt động tôn giáo.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Phi H khai nhận hành vi đã thực hiện đúng như cáo trạng đã truy tố.

Bị hại anh Lâm Hoàng G là người đại diện theo ủy quyền của chị Lê Diễm M trong quá trình điều tra trình bày: hiện nay gia đình đã nhận lại 01 điện thoại Iphone trắng hồng, sim số thuê bao 0942.444.546, 01 gói thuốc lá hiệu craven có tem, 16 bật lửa, 01 cái rô màu đỏ bằng nhựa, số tiền 1.209.000 đồng nên không yêu cầu thêm về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

Bản cáo trạng số 11/CT-VKS-KSĐT ngày 26/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố bị cáo Trần Phi H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với Đỗ Văn H2 sinh ngày 16/5/2006 do chưa đến tuổi truy cứu trách nhiệm hình sự nên đã có biên pháp giáo dục khác.

Bị can Trương Hoàng A trong quá trình điều tra đã bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ĐH đã ra quyết định tách vụ án hình sự đồng thời truy nã đối với bị can A, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định

truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 phạt bị cáo Trần Phi H từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 04 gói thuốc lá hiệu Jet, 03 gói thuốc lá hiệu 555 và 16 gói thuốc lá hiệu Craven không có tem.

Bị cáo tranh luận: Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ĐH, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐH, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Trần Phi H đã lén lút lấy trộm các tài sản của vợ chồng anh Lâm Hoàng G và chị Lê Diễm M gồm: 01 điện thoại di động Iphone màu trắng hồng; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus đã hư màn hình; 01 rổ nhựa bên trong có 03 gói thuốc hiệu 555, 04 gói thuốc lá hiệu Jet, 16 gói thuốc lá hiệu Craven không có tem, 02 gói thuốc lá hiệu Craven có tem, 16 bật lửa và số tiền Việt Nam đang lưu hành là 2.139.500 đồng. Theo kết luận định giá các tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có trị giá 2.852.000 đồng (hai triệu tám trăm năm mươi hai ngàn đồng). Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 4.991.500 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, không chỉ gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương, mà còn gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong người dân, đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, điều luật quy định khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Xét về nhân thân: bị cáo Trần Phi H bị xét xử vào ngày 11/5/2016 về tội

trộm cắp tài sản nhưng không tính án tích vì bị cáo là người chưa thành niên.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo Trần Phi H thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị hại có đơn yêu cầu bãi nại, không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử chấp nhận là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào các tình tiết trên xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[3] Về vật chứng: Xét thấy, 04 gói thuốc lá hiệu Jet, 03 gói thuốc lá hiệu 555 và 16 gói thuốc lá hiệu Craven không có tem là hàng nhập lậu không rõ nguồn gốc, xuất xứ nên cần áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy. Những vật chứng thu giữ khác không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại một phần tài sản bị mất và không yêu cầu thêm về trách nhiệm dân sự nên không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo Trần Phi H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Trần Phi H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Trần Phi H 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án được đối trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/10/2018 đến ngày 30/10/2018.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 04 gói thuốc lá hiệu Jet, 03 gói thuốc lá hiệu 555 và 16 gói thuốc lá hiệu Craven không có tem. *(vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự Huyện DH, biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/3/2019)*

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

4. Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Phi H nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản

án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Viện KSND Huyện ĐH;
- Viện KSND tỉnh Bạc Liêu;
- CQĐT CA Huyện ĐH;
- Thi hành án hình sự CA Huyện ĐH;
- Chi cục Thi hành án dân sự Huyện ĐH;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Ngọc Diễm